TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN VÀ SỰ VẬN DỤNG VÀO XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. LÊ THỊ THÚY (*)

Tóm tắt: *Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về xây dựng Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam có vai trò đặc biệt quan trọng. Việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng của Người vào công tác xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong bối cảnh hiện nay sẽ góp phần to lớn vào công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc.*

Từ khóa: *tư tưởng Hồ Chí Minh; nhà nước của dân, do dân, vì dân; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

Ngày nhận: 17/8/2021 **Ngày phản biện:** 01/10/2021 **Ngày duyệt đăng:** 15/11/2021

1. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân

Nhà nước được tổ chức và hoạt động trên cơ sở chủ nghĩa lập hiến

Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, một nhà nước dân chủ, tiến bộ phải là một nhà nước có hiến pháp, cơ chế tổ chức và việc thực hiện quyền lực nhà nước phải được quy định trong hiến pháp. Trong xã hội hiện đại, một nhà nước không được tổ chức và hoạt động dựa trên cơ sở một bản hiến pháp với những quy định thể hiện ý chí của nhân dân thì nhà nước đó là bất hợp hiến, bất hợp pháp. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, xuất phát từ yêu cầu phải bảo vệ chính quyền non trẻ vừa được thiết lập và sớm tổ chức xây dựng xã hội mới trong bối cảnh đất nước "ngàn cân treo sợi tóc", nhất là trước sự can thiệp của các thế lực bên ngoài, đồng thời để tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế và tạo sự đồng thuận của nhân dân trong nước, ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời (ngày 03/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị: "Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ"[1], "Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc TỔNG TUYỂN CỬ với chế độ phổ thông đầu phiếu"[2] để lập nên Quốc hội, từ đó lập ra Chính phủ và các cơ quan, bộ máy nhà nước, thể hiện quyền lực tối cao của nhân dân, bảo đảm *tính hợp hiến, tính chính danh* của Nhà nước, được tổ chức và vận hành theo Hiến pháp và pháp luật, phù hợp với thông lệ quốc tế. Theo đó, mọi hoạt động trong xã hội, các chủ thể hoạt động trong khuôn khổ thể chế chính trị phải hợp hiến, hợp pháp, tinh thần "thượng tôn pháp luật" phải thấm sâu vào

(*) Hội đồng Lý luận Trung ương.

đời sống xã hội, có tác dụng điều chỉnh mọi mối quan hệ, mọi hoạt động của Nhà nước và xã hội. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tính hợp hiến, hợp pháp và tinh thần "thượng tôn pháp luật" của Nhà nước Việt Nam đã trở thành tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt, được thực thi trong đời sống xã hội, phù hợp với bối cảnh mới trong nước và quốc tế.

Nhà nước do nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, phục vụ quyền lợi của nhân dân

Tư tưởng thống nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh về một nhà nước dân chủ, văn minh, tiến bộ phải là một nhà nước do toàn thể quần chúng lao động lập nên; quyền lực nhà nước bắt nguồn từ nhân dân, do nhân dân ủy thác; nhà nước là công cụ của nhân dân; mọi chủ trương, chính sách đều xuất phát từ quyền, lợi ích và nguyện vọng của nhân dân; nhà nước phải chịu trách nhiệm trước nhân dân về những hoạt động của mình; đồng thời, nhân dân có nghĩa vụ xây dựng, bảo vệ và phát triển nhà nước, bảo đảm về mọi mặt để nhà nước phát huy hiệu lực, hiệu quả. Theo Hồ Chí Minh, trong mối quan hệ quyền lực nhà nước thì nhân dân là chủ, nhà nước là đày tớ; nhà nước phải tin vào trí tuệ và lực lượng của nhân dân. Theo Người, nhà nước của dân, do dân làm chủ, vì dân phục vụ phải là nhà nước luôn đặt dưới sự kiểm tra, kiểm soát của nhân dân. Sự kiểm tra, kiểm soát của nhân dân đối với nhà nước không có nghĩa là bó buộc nhà nước, không tin tưởng nhà nước, mà là để nhà nước ngày càng trưởng thành và lớn mạnh hơn, luôn giữ vững được bản chất cách mạng của mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là đặc trưng của chế độ xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam xây dựng. Do vậy, "Trong nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa của chúng ta, tất cả mọi quyền lực đều là *của nhân dân*"[3]; "Bao nhiêu lợi ích đều *vì dân*. Bao nhiêu quyền hạn đều *của dân*... quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*"[4]. Theo đó, các cơ quan nhà nước và đội ngũ cán bộ nhà nước phải hết lòng phục vụ nhân dân, là công bộc của nhân dân, "gánh việc chung cho dân"[5]. Khi đất nước mới giành được chính quyền, trước muôn vàn khó khăn, thử thách, trên cương vị là người đứng đầu Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các thành viên Chính phủ đã tập trung chỉ đạo công cuộc cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới trên tất cả các lĩnh vực với những quyết sách đúng đắn, kịp thời. Chính phủ mới thực hiện tốt vai trò kiến tạo, từ đó tạo động lực xã hội mạnh mẽ và nhận được sự đồng thuận cao của toàn dân trong công cuộc kiến thiết nước nhà.

Nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà nước của dân, do dân, vì dân không có nghĩa là "nhà nước toàn dân", nhà nước phi giai cấp, mà đó là nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân. Bản chất giai cấp công nhân thể hiện ở việc toàn bộ hoạt động của nhà nước từ pháp luật, cơ chế, chính sách đến những nguyên tắc tổ chức và hoạt động đều thể hiện tư tưởng, quan điểm của giai cấp công nhân, nhằm từng bước xây dựng quyền làm chủ của nhân dân, phục vụ lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc. Bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc của nhà nước trong tư tưởng Hồ Chí Minh có sự thống nhất, hòa quyện với nhau, bắt nguồn từ sự thống nhất giữa lợi ích của giai cấp công nhân với lợi ích của nhân dân lao động và dân tộc. Theo Người, giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò, sứ mệnh lịch sử, trước hết là đối với dân tộc mình, "Chỉ có giai cấp công nhân lãnh đạo thì kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công"[6]. Vai trò đó được thể hiện ở đường lối chiến lược của Đảng Cộng sản, Đảng lãnh đạo dân tộc Việt Nam từng bước

thực hiện thắng lợi đường lối chiến lược, sách lược đó. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam được thể hiện trong *Luận cương chính trị* của Đảng năm 1930: Giai cấp công nhân Việt Nam thông qua Đảng của mình lãnh đạo toàn dân làm cuộc cách mạng tư sản dân quyền là thời kỳ dự bị của xã hội cách mạng, bỏ qua thời kỳ tư bản chủ nghĩa, phát triển tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Giai cấp công nhân Việt Nam đã đem ánh sáng Cách mạng Tháng Mười soi tỏ cho con đường cách mạng Việt Nam. Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương, chính đảng của giai cấp công nhân thành lập, đã vạch rõ cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn: cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Lần đầu tiên cách mạng Việt Nam có một Cương lĩnh chính trị toàn diện do đảng của giai cấp công nhân đề ra. Cách mạng Việt Nam từ đó được giai cấp công nhân và chính đảng của nó thống nhất lãnh đạo, đã phát triển nhanh chóng và vững chắc"[7]. Người khẳng định: "... phải kinh qua giai cấp công nhân tổ chức, đấu tranh cách mạng. Kinh qua trường kỳ xây dựng, *để thực hiện chế độ cộng sản*"[8].

Tổ chức quyền lực nhà nước hợp lý và khoa học, bảo đảm quyền và lợi ích của nhân dân; xây dựng chính quyền mạnh mẽ, sáng suốt và chịu trách nhiệm trước nhân dân

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền lực nhà nước có nguồn gốc từ nhân dân, thống nhất thuộc về một chủ thể duy nhất là nhân dân. Trong quá trình tổ chức và thực thi quyền lực, phải có sự phân công, phân quyền rõ ràng, tránh sự chuyên quyền, độc đoán, góp phần phát huy dân chủ và nêu cao tinh thần trách nhiệm của các cơ quan nhà nước. Kiểm soát quyền lực nhà nước là vấn đề hệ trọng, bởi vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khuyến khích nhân dân thẳng thắn phê bình, tham gia giám sát công việc của Nhà nước, của Chính phủ, "mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm trọn nhiệm vụ của mình là: người đày tớ trung thành tận tụy của nhân dân"[9]. Theo đó, để kiểm soát tốt quyền lực nhà nước, cần thực hành dân chủ rộng rãi, thu hút đông đảo nhân dân tham gia quản lý nhà nước, giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước và cán bộ nhà nước.

Trên cương vị lãnh đạo đất nước, đã có lúc Chủ tịch Hồ Chí Minh phải đưa ra quyết định cứng rắn để xử lý người phạm tội tham nhũng, nhằm bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và giữ vững kỷ luật, kỷ cương, phép nước, đồng thời bảo vệ uy tín của Đảng, lợi ích của nhân dân. Người chỉ rõ, trong Nhà nước, "Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân"[10], thậm chí, "Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ"[11]. Người khẳng định: "chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra. Nếu tổ chức sự kiểm tra được chu đáo, thì công việc của chúng ta nhất định tiến bộ gấp mười gấp trăm"[12], và "muốn biết ai ra sức làm, ai làm qua chuyện, chỉ có một cách, là khéo *kiểm soát*. Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi"[13]. Đến nay, những lời chỉ dạy của Người vẫn còn nguyên giá trị trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đặc biệt là trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở nước ta.

Nhà nước có đội ngũ cán bộ, công chức "vừa hồng, vừa chuyên", thực sự là công bộc của dân

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, "cán bộ là cái gốc của mọi công việc"[14]; công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ quyết định; chủ trương, đường lối, chính sách

dù có hay, có đúng mà không có đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt và năng lực chuyên môn cao thì cũng không thể thực hiện được. Bộ máy nhà nước có trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả hay không trước hết phụ thuộc vào những con người trong tổ chức bộ máy đó. Vì thế, chất lượng, năng lực, hiệu lực và hiệu quả điều hành, quản lý của nhà nước phụ thuộc rất lớn vào chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

Do vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng nhà nước mới phải bắt đầu từ công việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ vừa có đức, vừa có tài, "vừa hồng, vừa chuyên", "là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân"[15]. Người khẳng định: "Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng"[16], "**Có cán bộ tốt, việc gì cũng xong.** Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém"[17]. Vì vậy, "huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng"[18]. Người nghiêm khắc phê bình một bộ phận cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, do bị chi phối bởi chủ nghĩa cá nhân nên "có cái thái độ *xa quần chúng*"[19], "quên rằng dân bầu mình ra là để làm việc cho dân"[20], "quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí..."[21]. Do vậy, Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng học tập, tu dưỡng, tự sửa chữa để tiến bộ. Công tác cán bộ phải đưa vào dân, phát hiện, tuyển chọn cán bộ từ phong trào cách mạng của nhân dân; đưa cán bộ thâm nhập vào hoạt động thực tiễn thông qua sự giúp đỡ, kiểm soát của nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân chứa đựng những tính chất của nhà nước pháp quyền, đó không chỉ là lý thuyết đơn thuần mà đã trở thành hiện thực sinh động thông qua việc thiết lập, xây dựng và phát triển chính quyền nhân dân theo Hiến pháp năm 1946 - hiến pháp đầu tiên của dân tộc Việt Nam. Những quan điểm đó của Người có giá trị to lớn và ý nghĩa sâu sắc trong công cuộc đổi mới đất nước, cũng như trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân vào xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay

Nhà nước của dân, do dân, vì dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh là một nhà nước do toàn thể nhân dân lập nên, lấy quyền và lợi ích của nhân dân, lấy sự tự do và hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu hoạt động và lý do tồn tại; một nhà nước hoàn toàn hợp hiến, hợp pháp; quyền lực của nhà nước bắt nguồn từ nhân dân, do nhân dân ủy thác, chứ không bắt nguồn từ lực lượng siêu nhiên. Nhà nước của dân, do dân không có mục đích tự thân, ý nghĩa, mục tiêu và sứ mệnh của nhà nước là phụng sự hạnh phúc của nhân dân, vì nhân dân. Nhà nước của dân, do dân, vì dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh còn là nhà nước có phương thức tổ chức quyền lực hợp lý, khoa học, bảo đảm quyền lực nhà nước luôn thống nhất thuộc về một chủ thể duy nhất là nhân dân, có sự phân công, phối hợp chặt chẽ trong bộ máy nhà nước. Đó là một nhà nước có Quốc hội, thể hiện tính dân chủ, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc; có bộ máy hành pháp mạnh mẽ, sáng suốt, dám chịu trách nhiệm; có nền tư pháp độc lập, mỗi thẩm phán chỉ trọng pháp luật, công lý và lương tâm, trách nhiệm của mình; có đội ngũ cán bộ "vừa hồng, vừa chuyên", thực sự là "công bộc" của nhân dân; coi trọng tính "tự quản", tự chịu trách nhiệm trước pháp luật của chính quyền địa phương; kết hợp hài hòa giữa đạo đức và pháp luật trong suốt quá trình xây dựng và thực thi pháp luật.

Nhà nước trong tư tưởng Hồ Chí Minh không phải là nhà nước vĩnh cửu, bất biến, trái lại đó là nhà nước luôn vận động và phát triển không ngừng để phục vụ ngày càng tốt hơn quyền và lợi ích của nhân dân. Luôn đấu tranh nhằm khắc phục và loại trừ những thói hư, tật xấu, những "căn bệnh" thường gặp như: tham nhũng, hối lộ, quan liêu, lãng phí, lạm quyền... có thể dẫn đến sự suy yếu và đánh mất bản chất cách mạng của nhà nước. Quan điểm và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân chứa đựng tính pháp quyền, mà thực chất chính là tư tưởng về nhà nước pháp quyền. Nhà nước đó đã tập hợp, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta giành được những thắng lợi hết sức to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảng và Nhà nước ta luôn nhất quán khẳng định: Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Việc vận dụng tư tưởng của Người về nhà nước của dân, do dân, vì dân là vấn đề mang tính lý luận và thực tiễn sâu sắc, là nguyên tắc căn bản bảo đảm cho Nhà nước luôn giữ được bản chất cách mạng, tránh được những sai lầm, thiếu sót trong quá trình hoạt động, từ đó xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang những đặc trưng riêng, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, với truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc.

Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một bước đột phá trong tư duy của Đảng trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước kiểu mới ở Việt Nam. Đó là cơ sở chính trị cho việc tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu về nhà nước pháp quyền, thúc đẩy việc đổi mới một cách căn bản, có hệ thống tổ chức và phương thức hoạt động của Nhà nước ở Việt Nam hiện nay. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta khẳng định: "Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước. Xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trên cơ sở nguyên tắc pháp quyền, bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước. Xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh, bền vững"[22].

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân vào xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay cần tập trung vào một số nội dung chính sau:

Thứ nhất, thực hiện nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp; có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quyền lực nhà nước.

Thứ hai, cải cách nền hành chính quốc gia, xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại hóa. Đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử, từng bước chuyển sang Chính phủ số, đáp ứng kịp thời quá trình chuyển đổi số quốc gia.

Thứ ba, xây dựng đạo đức của người cán bộ trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Theo đó, cần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hành chính nhà nước chuyên nghiệp,

có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân và sự phát triển đất nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải thiện chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, tạo môi trường và điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển. Đồng thời, sàng lọc, thay thế kịp thời những cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, không giữ uy tín với nhân dân.

Thứ tư, nâng cao vai trò của mối quan hệ giữa đạo đức và pháp luật trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo đảm tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Thứ năm, thực hiện kỷ cương dân chủ trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Có thể khẳng định, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Ngày nay, trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế, việc tiếp tục kế thừa, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng của Người để xây dựng Nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là điều vô cùng cần thiết và đúng đắn. ◈

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 7.
3, 4, 5, 6, 8, 9, 15, 20, 21. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 8, tr. 262; t. 6, tr. 232; t. 4, tr. 64-65; t. 7, tr. 392; t. 8, tr. 292; t. 9, tr. 81; t. 15, tr. 612; t. 4, tr. 65; t. 11, tr. 611.
7, 10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 12, tr. 365, 375.
11, 12, 13, 17, 19. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 75, 637-638, 327, 280, 286.
14, 16, 18. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 309.
22. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 174-175.

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI LÀ CHẾ ĐỘ THẬT SỰ...

(Tiếp theo trang 20)

an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam"[9].

Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam "có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới". Hòa bình, hữu nghị, hợp tác là bản chất của chủ nghĩa xã hội Việt Nam dựa trên truyền thống hòa hiếu của dân tộc và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, giải quyết tốt mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; thúc đẩy hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, linh hoạt, hiệu quả vì lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo đảm độc lập, tự chủ, chủ quyền quốc gia. Khát vọng hòa bình, độc lập gắn liền với chủ nghĩa xã hội cũng là hạnh phúc lớn lao của toàn dân tộc. ◈

1, 4, 8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 289; t. 11, tr. 92; t. 13, tr. 66.
2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 10, tr. 390, 391.
5. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2012, tr. 70.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr. 76.
7, 9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. II, tr. 42, 336.